

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Liêm

Bà Bùi Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Nửa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí L, tên gọi khác: Rùa; sinh năm: 1994 tại huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Kinh Đào Đông, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lê Thị N; chưa có vợ, con; Tiền án: 01 lần ngày 03/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Tiền sự: Không; Tạm giam từ ngày 18/7/2019 (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991. (có mặt)

Cư trú tại: Ấp Rạch Gốc A, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. (nay là ấp Rạch Gốc A, xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển).

- Người làm chứng:

1. Bà Phan Thị H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh C ..

2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 28/11/2012, Nguyễn Văn T cùng hai người bạn là Lâm Minh Thảo và Nguyễn Chí L (sinh năm 1992) đi đến nhà chị Phan Thị H ở ấp Kinh Đào Đông, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau chơi và có tổ chức uống rượu. Trong lúc uống rượu thì Nguyễn Văn B ở cùng ấp có đến và hỏi Tổng là tại sao trước đây đánh Nguyễn Vũ Luân là em bà con của Bình. Tổng không thừa nhận nên hai người xảy ra cự cãi và Bình dùng tay đánh vào mặt Tổng. Thấy vậy, chị H không cho Bình và Tổng đánh nhau trong nhà mình, sau đó Bình và Tổng cùng đi ra lộ xi măng trước nhà của chị H và tiếp tục đánh nhau bằng tay. Lúc này, Nguyễn Chí L (Rùa) – sinh năm 1994 là anh ruột của Luân đang uống rượu cùng với Trương Văn Hải và Trần Văn Giang tại nhà của Bình ở gần đó, nghe Bình cự cãi nên L đi lại. Khi L vừa đi đến thì nghe Tổng nói nếu gặp Luân ở đâu thì sẽ đánh Luân ở đó nên L liền quay lại nhà Bình lấy con dao Thái Lan loại cán vàng chạy đến nơi Tổng và Bình đang đánh nhau và dùng dao đâm vào người của Tổng 04 cái làm lưỡi dao bị gãy. Lúc này Tổng chạy vào nhà của chị H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Cà Mau. Còn Nguyễn Chí L thì ném bỏ cán dao rồi đi về nhà và bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 17/7/2019, L mới bị cơ quan chức năng bắt được theo quyết định truy nã.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 02/PY-TT ngày 03/01/2013 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T là 44%.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 lưỡi dao kim loại màu trắng dài 11,3cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 02cm, cán dao không thu giữ được.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn B có hành vi dùng tay đánh Nguyễn Văn T nhưng không gây ra thương tích đã bị cơ quan chức năng xử lý hành chính nên không đề cập xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau truy tố đối với bị cáo về tội “Cố

ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 06 đến 07 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận tự nguyện của bị cáo L đồng ý bồi thường cho Nguyễn Văn T số tiền là 30.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 lưỡi dao kim loại màu trắng dài 11,3cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 02cm.

- Bị cáo L đồng ý với nội dung bản cáo trạng, bản luận tội của Kiểm sát viên, đồng ý bồi thường cho Nguyễn Văn T số tiền là 30.000.000 đồng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại anh Nguyễn Văn T yêu cầu xử lý hình sự theo quy định pháp luật đối với bị cáo, yêu cầu bị cáo L phải chịu trách nhiệm bồi thường với số tiền 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiến, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiến, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 28/11/2012 tại ấp Kinh Đào Đông, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiến, Nguyễn Chí L (Rùa) sau khi nghe Nguyễn Văn T có lời nói dọa đánh em trai của L là Nguyễn Vũ Luân thì L đã có hành vi dùng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm 04 cái vào người của Tổng gây thương tích cho Nguyễn Văn T là 44%. Hành vi của các bị cáo L đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời điểm bị cáo L phạm tội vào năm 2012 nhưng do bị cáo trốn khỏi địa phương đến ngày 17/7/2019 mới bắt được theo lệnh truy nã. Theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng Hình sự số 101/2015/QH13, thì hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại Bộ luật

Hình sự 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp.

Như vậy, Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí L theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Trong tình hình hiện nay, nhiều thanh niên tụ tập, đánh nhau xảy ra trên địa bàn huyện Ngọc Hiển có sự diễn biến rất phức tạp. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo đã có 01 tiền án vào ngày 03/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, như vậy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo L bồi thường với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Bị cáo L tự nguyện bồi thường cho bị hại với số tiền 30.000.000 đồng, việc bồi thường của bị cáo là tự nguyện và không trái với pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 lưỡi dao kim loại màu trắng dài 11,3cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 02cm. (hiện nay vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng).

[7] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí L (Rùa) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Chí L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền là 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bị cáo L chậm bồi thường số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm bồi thường tại thời điểm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 lưỡi dao kim loại màu trắng dài 11,3cm, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 02cm (Vật chứng hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiến đang quản lý).

5. Về án phí sơ thẩm:

- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo L phải chịu 1.500.000 đồng.

“Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

6. Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- CAND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(đã ký)****Trần Hoàng Tuấn**